

Số: /TTr-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại (TTĐN) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Chủ trương, đường lối của Đảng

Triển khai Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về Chiến lược phát triển TTĐN giai đoạn 2011 - 2020, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các văn bản quan trọng về công tác TTĐN, trong đó, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 về quản lý hoạt động TTĐN là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực cao nhất cho tới nay trong công tác TTĐN và công tác quản lý hoạt động TTĐN, làm cơ sở triển khai thống nhất các hoạt động TTĐN trên phạm vi cả nước.

Sau 10 năm thực hiện Kết luận số 16-KL/TW của Bộ Chính trị TW về Chiến lược phát triển TTĐN giai đoạn 2011 - 2020, công tác TTĐN đã đạt được các kết quả quan trọng, góp phần nâng cao vị thế, uy tín, hình ảnh quốc gia. Ngày 15/6/2023, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 57-KL/TW về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới, trong đó có nhiều điểm mới về quan điểm, phương châm, mục tiêu, nội dung và cách làm so với Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012, cụ thể:

a) Coi “*công tác TTĐN là một bộ phận quan trọng của công tác chính trị, tư tưởng và công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân*”. Đây là quan điểm cốt lõi, yêu cầu cả hệ thống chính trị đều phải làm công tác TTĐN, thay vì chủ yếu chỉ đạo, lãnh đạo, định hướng như trước đây, xác định việc triển khai thực hiện công tác TTĐN là nhiệm vụ chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt, xác định có sự tham gia tích cực của nhân dân.

b) Chỉ đạo “*xây dựng lực lượng phản ứng nhanh trên không gian mạng*” và trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư đã làm thay đổi căn bản tư duy và cách làm, cách quản lý và điều hành công việc, đổi mới nội dung và cách làm TTĐN: không gian mạng vừa là không gian quan trọng để thực hiện đấu

tranh, phản bác, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ chế độ, bảo vệ đảng, coi đây chính là bảo vệ hình ảnh, uy tín của đất nước; đồng thời, không gian mạng cũng là không gian đưa hình ảnh của Việt Nam ra thế giới, chất lọc tinh hoa của thế giới vào Việt Nam. Từ đó, cần coi không gian mạng như một không gian mới để làm TTĐN, trong đó ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để đổi mới cách làm TTĐN.

c) Phương châm chỉ đạo *“chủ động, đồng bộ, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả”*: chủ động tham mưu, hoạch định chính sách để kịp thời nắm bắt xu hướng, đưa ra các giải pháp phù hợp với tình hình mới; đổi mới tư duy, cách làm TTĐN theo hướng đo được hiệu quả rõ ràng hơn, tất cả các nhiệm vụ về TTĐN của bộ, ngành, địa phương đều thực hiện trên cả không gian thực và không gian mạng; xác định rõ vai trò chủ trì trong công tác TTĐN để dẫn dắt, điều phối và đánh giá hiệu quả TTĐN; cần phải đồng bộ, nhất quán từ Trung ương đến địa phương về cách làm, về phương tiện và nền tảng sử dụng trong công tác TTĐN; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương, đảm bảo tính thống nhất trong việc triển khai nhiệm vụ.

Căn cứ vào những chỉ đạo này, tại Kết luận số 57-KL/TW, Bộ Chính trị giao *“Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan”*. Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 72/2015/NĐ-CP trên cơ sở định hướng, quan điểm chỉ đạo của Đảng tại Kết luận số 57-KL/TW là nhiệm vụ cần thiết trong bối cảnh hiện nay nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TTĐN.

1.2. Chương trình hành động của Chính phủ

Ngày 15/4/2024, Chính phủ đã thông qua Nghị quyết số 47/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới. Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 xác định rõ cần *“xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, khung pháp lý nói chung; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về TTĐN, các quy chế phối hợp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TTĐN, đáp ứng nhiệm vụ TTĐN trong giai đoạn mới”*.

Tại Nghị quyết này, Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây) đã được giao nhiệm vụ *“nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động TTĐN”*. Theo Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ, chức năng quản lý nhà nước về TTĐN được giao cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, do vậy, nhiệm vụ này được giao về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện.

1.3. Yêu cầu quản lý, điều hành của Chính phủ

Để bảo đảm thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận 127-KL/TW

ngày 28/2/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, theo đó, yêu cầu “rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước”, thực hiện “tổng rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức”. Hiện nay, theo cơ cấu tổ chức Chính phủ mới, chức năng, nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã có sự thay đổi. Vì vậy, cần thiết rà soát các Điều, khoản liên quan tại Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 để điều chỉnh trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động TTĐN của các cơ quan phù hợp với cơ cấu tổ chức Chính phủ mới.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Yêu cầu giải quyết vấn đề bất cập, phát sinh từ thực tiễn

Sau gần 10 năm thực hiện, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ra đời đã khắc phục được một phần những hạn chế, tồn tại trong công tác TTĐN, đó là: (1) là căn cứ pháp lý cao nhất để các bộ, ngành, địa phương triển khai thống nhất công tác TTĐN; (2) lần đầu tiên Chính phủ thống nhất nhận thức chung đó là, Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về TTĐN, giao Bộ TTTT (trước đây) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện; quy định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, các lực lượng chủ lực triển khai hoạt động TTĐN, bước đầu nâng cao nhận thức về vai trò của TTĐN; (3) quy định đầy đủ những nguyên tắc hoạt động TTĐN; (4) quy định các hoạt động TTĐN cơ bản để các bộ, ngành, địa phương, các lực lượng TTĐN cần tập trung thực hiện; (5) làm tốt công tác giải thích, làm rõ, đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc về đất nước.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, một số vấn đề tồn tại, hạn chế, bất cập đã được nhận diện, cụ thể:

- Hạn chế về nguồn lực: Nguồn nhân lực thực hiện công tác TTĐN chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác. Việc bố trí và sử dụng kinh phí cho hoạt động TTĐN ở một số nơi còn gặp khó khăn, chưa bảo đảm tính bền vững.

- Hạn chế trong quản lý nhà nước về TTĐN: công tác TTĐN liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức, dẫn đến tình trạng phân tán, thiếu tập trung; việc phối hợp giữa các bộ, ngành vẫn còn chồng chéo, thiếu cơ chế đồng bộ; một số đặc thù của lĩnh vực này chưa được thể chế hóa bằng chính sách cụ thể, gây khó khăn trong việc hợp tác với báo chí quốc tế trong việc cung cấp thông tin trên nền tảng mạng xã hội.

- Hạn chế trong công tác quản lý hoạt động TTĐN: hoạt động TTĐN vẫn theo cách làm truyền thống, chưa khai thác hiệu quả không gian mạng và các nền tảng số, chưa đo lường rõ ràng hiệu quả triển khai. Trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ, phương thức truyền tải thông tin đã thay đổi, nhưng các quy định hiện hành chưa theo kịp xu hướng này.

Những bất cập trên đòi hỏi cần có sự sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác TTĐN, phù hợp với tình hình mới và yêu cầu phát triển của đất nước theo hướng: kết hợp chặt chẽ giữa quản lý - phối hợp - điều phối; chuyển đổi số - đo lường - điều chỉnh các tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam, giúp TTĐN chủ

động, đồng bộ, sáng tạo và hiệu quả hơn theo đúng phương châm đã đặt ra tại Kết luận số 57-KL/TW.

2.2. Vấn đề mới, xu hướng mới cần được điều chỉnh

Vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó nêu rõ: *“đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị”*; *“quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị”*. Đây là quan điểm chỉ đạo mới trong giai đoạn hiện nay để tạo bước đột phá, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Do đó, để đảm bảo quán triệt quan điểm chỉ đạo, việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các điều, khoản liên quan đến công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ tại Nghị định số 72/2015/NĐ-CP là cần thiết để nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2015/NĐ-CP nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TTĐN, đáp ứng yêu cầu mới trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Cụ thể:

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về TTĐN, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.
- Tạo hành lang pháp lý rõ ràng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động TTĐN theo hướng bài bản, thống nhất.
- Đổi mới phương thức TTĐN, tăng cường ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội để nâng cao hiệu quả truyền thông, quảng bá hình ảnh quốc gia.
- Bảo đảm nguồn lực triển khai công tác TTĐN, kết hợp hài hòa giữa ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội hóa, giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

- Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, các quy định pháp luật liên quan và các cam kết quốc tế của Việt Nam.
- Thể chế hóa chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác TTĐN tại Kết luận số 57-KL/TW và Kết luận số 16-KL/TW của Bộ Chính trị.
- Căn cứ vào kết quả báo cáo tổng kết thực hiện Nghị định số 72/2015/NĐ-CP để quy định nhằm kế thừa những kết quả đạt được, hạn chế những bất cập trong quá trình thực thi Nghị định bảo đảm phù hợp với thực tiễn.
- Đảm bảo tính thống nhất, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trong việc triển khai hoạt động TTĐN.
- Đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo trong quản lý nhà nước về TTĐN.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, đổi mới phương thức truyền thông,

phát huy vai trò của các nền tảng số trong và ngoài nước để nâng cao hiệu quả công tác TTĐN.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện nhiệm vụ được giao, trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và bảo đảm lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Rà soát, đánh giá, tổng kết thi hành Nghị định số 72/2015/NĐ-CP.
2. Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2015/NĐ-CP.
3. Thành lập Tổ soạn thảo bao gồm đại diện các cơ quan, đơn vị thuộc: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (Quyết định số 2549/QĐ-BVHTTDL ngày 23/7/2025). Tổ chức họp và lấy ý kiến của các thành viên Tổ soạn thảo để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.
4. Gửi văn bản lấy ý kiến dự thảo Nghị định đối với: 21 Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan thuộc Chính phủ, 34 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
5. Đăng tải toàn văn hồ sơ dự thảo Nghị định để lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ ngày...
Trên cơ sở... ý kiến góp ý nhận được, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, đồng thời hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.
6. Ngày..., Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số.../BVHTTDL-TTCSTTĐN gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định.
Ngày..., Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BC-BTP thẩm định dự thảo Nghị định gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Văn phòng Chính phủ.
7. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2015/NĐ-CP giữ nguyên phạm vi điều chỉnh, đó là: Nghị định này quy định về quản lý hoạt động TTĐN; trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc quản lý và triển khai hoạt động TTĐN.

1.2. Đối tượng áp dụng

Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2015/NĐ-CP giữ nguyên đối tượng áp dụng, đó là: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức tham gia hoạt động TTĐN.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định có 14 điều, bao gồm: 12 điều sửa đổi, bổ sung về nội dung, 01 điều chỉnh sửa kỹ thuật và 01 điều về thi hành. Dự thảo Nghị định bảo đảm quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Bổ sung các cơ quan phối hợp với Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước hoạt động TTĐN

Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị nêu rõ: “Gắn kết chặt chẽ, triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đồng thời động viên sự tham gia tích cực của Nhân dân, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế.” Do đó, việc xác định rõ vai trò của các cơ quan Đảng và tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ TTĐN là cần thiết để làm rõ cơ chế phối hợp, thống nhất trong quản lý các hoạt động TTĐN, đặc biệt là trong bối cảnh số hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Theo đó, dự thảo Nghị định bổ sung các cơ quan phối hợp với Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại tại khoản 1 Điều 4 bao gồm: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ để bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị.

3.2. Bổ sung chính sách của Nhà nước đối với hoạt động TTĐN

Trước đây Nghị định 72/2015/NĐ-CP không có quy định về chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực TTĐN. Chính sách chủ yếu thể hiện qua các chương trình, chiến lược nhưng chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng trong văn bản quy phạm pháp luật dẫn đến thiếu cơ sở pháp lý trong việc bảo đảm nguồn lực, hợp tác công tư, xã hội hóa, sử dụng cơ chế đặc thù để triển khai hoạt động TTĐN ra nước ngoài. Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới đã xác định: “Tăng cường nguồn lực Nhà nước, khuyến khích, động viên các nguồn lực xã hội cho công tác TTĐN, nhất là nguồn lực dành cho hoạt động của các cơ quan trực tiếp làm công tác TTĐN, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài”.

Theo đó, dự thảo Nghị định bổ sung khoản 3 của Điều 4 Nghị định gồm:

a) Bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động TTĐN để triển khai các nhiệm vụ TTĐN ổn định, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

b) Ưu tiên bố trí ngân sách cho các hoạt động TTĐN phục vụ nhiệm vụ chính trị, bảo vệ chủ quyền, quảng bá hình ảnh đất nước.

c) Khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động TTĐN.

Bên cạnh đó, khoản 1 Điều 4 chưa xác định rõ vai trò của các cơ quan Đảng và tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ TTĐN, trong khi

Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị nêu rõ: “Gắn kết chặt chẽ, triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đồng thời động viên sự tham gia tích cực của Nhân dân, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế.” Do đó, việc bổ sung các nội dung nêu trên là cần thiết để làm rõ cơ chế phối hợp, thống nhất trong quản lý các hoạt động TTĐN, đặc biệt là trong bối cảnh số hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Theo đó, bổ sung các cơ quan phối hợp với Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại bao gồm: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ để bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị.

3.3. Sửa đổi, bổ sung quy định về việc sử dụng các phương tiện truyền thông mới trong hoạt động cung cấp TTĐN

Hiện nay, tại các Điều 7, 9, 9 và 16 của Nghị định chưa có quy định về việc sử dụng các phương tiện truyền thông mới trong hoạt động cung cấp TTĐN, trong khi đây là xu hướng tất yếu của truyền thông hiện đại, là không gian mới để thực hiện các hoạt động TTĐN theo chỉ đạo tại Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị. Do đó, dự thảo Nghị định bổ sung hình thức cung cấp thông tin trên các kênh nội dung hoặc tài khoản mạng xã hội chính thức, trên các ứng dụng trên mạng chính thức của các cơ quan, tổ chức được quy định tại các Điều 7, 9, 9 và 16.

3.4. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Trách nhiệm hướng dẫn nội dung TTĐN đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Khoản 2 Điều 18 hiện tại chỉ quy định trách nhiệm hướng dẫn nội dung TTĐN đối với các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước, nhưng chưa bao quát các đối tượng quan trọng khác như các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới nêu rõ yêu cầu: (1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là những cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ làm công tác TTĐN; (2) gắn kết chặt chẽ, triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm giữa TTĐN với thông tin đối nội, giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; (3) tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị... trong thực hiện nhiệm vụ TTĐN.

Do vậy, bên cạnh các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước, cần bổ sung nội dung hướng dẫn cụ thể tại khoản 2 Điều 18 cho tất cả các đối tượng áp dụng của Nghị định bao gồm Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về các nội dung TTĐN nhằm đảm bảo sự thống nhất và hiệu quả trong công tác TTĐN từ Trung ương đến địa phương theo hướng: (1) mở rộng phạm vi hướng dẫn, đảm bảo tất cả các cơ quan

liên quan đều có định hướng triển khai thống nhất, đồng bộ; (2) có cơ chế phối hợp rõ ràng giữa các cơ quan để tránh chồng chéo, trùng lặp trong thực hiện; (3) nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan trong triển khai TTĐN.

b) Hợp nhất trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, và do thay đổi cơ cấu tổ chức Chính phủ, cần thiết phải sửa đổi trách nhiệm quản lý hoạt động TTĐN của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chức năng, nhiệm vụ về quản lý hoạt động TTĐN của Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây) đã được chuyển sang Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Do vậy, dự thảo Nghị định đã hợp nhất trách nhiệm của Bộ tại Điều 20 vào khoản 3 Điều 18.

c) Bổ sung trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác TTĐN

Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới yêu cầu: “Không ngừng đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức TTĐN theo phương châm “Chủ động, đồng bộ, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả”.

Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW đã chỉ rõ: Công tác TTĐN trong giai đoạn tới cần đo được kết quả rõ ràng hơn, thúc đẩy gia tăng thứ hạng quốc gia tại các bảng xếp hạng có uy tín trên thế giới, phù hợp với lợi ích của Việt Nam nhằm củng cố, nâng cao uy tín, vị thế, hình ảnh Việt Nam trên thế giới.

Hiện nay, Nghị định chưa có quy định cụ thể về phương thức đánh giá hiệu quả công tác TTĐN mà mới chỉ dừng ở việc quy định trách nhiệm kiểm tra, đánh giá của cơ quan chủ trì quản lý nhà nước về TTĐN tại Khoản 7, Điều 18. Do đó, cần bổ sung quy định tại Điều 18 về trách nhiệm của cơ quan chủ trì quản lý nhà nước về TTĐN trong việc (1) xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đánh giá, sử dụng các công cụ đo kiểm để định lượng hóa hiệu quả triển khai hoạt động TTĐN; (2) công bố kết quả đánh giá theo định kỳ để thúc đẩy thi đua và nâng cao nhận thức trong công tác TTĐN.

Bên cạnh đó, lược bỏ chức năng “thanh tra” do theo cơ cấu tổ chức Chính phủ mới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không còn chức năng này (căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

3.5. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Bộ Ngoại giao

Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 của Điều 19 để thống nhất với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Ngoại giao được quy định tại Nghị định số 28/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ liên quan đến công tác

phát ngôn quan điểm, lập trường chính thức của Việt Nam; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; hướng dẫn báo chí trong nước đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

3.6. Bổ sung trách nhiệm của các Bộ liên quan trong triển khai công tác TTĐN

a) Bộ Quốc phòng

Căn cứ Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, trong đó có Bộ Quốc phòng nhằm chủ động cung cấp thông tin, phản bác tin giả, tin sai sự thật, đồng thời kịp thời cung cấp thông tin về các sự việc nhạy cảm, phức tạp.

Theo Điều 14 Luật Quốc phòng năm 2018, TTĐN về quốc phòng là một trong những nhiệm vụ của đối ngoại quốc phòng. Do đó, việc bổ sung trách nhiệm của Bộ Quốc phòng trong việc tổ chức hoạt động TTĐN tại khu vực biên giới là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ hiện hành, đồng thời góp phần bảo vệ chủ quyền, phản bác tin giả, tin sai sự thật về hình ảnh Việt Nam.

b) Bộ Tài chính

Thực hiện chủ trương tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, cùng với việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Chính phủ, chức năng về quản lý các hoạt động về đầu tư kinh doanh, xúc tiến đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được chuyển sang Bộ Tài chính theo Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính. Do vậy, dự thảo Nghị định bổ sung nhiệm vụ liên quan vào Điều 22 thuộc trách nhiệm của Bộ Tài chính.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: “Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh”.

Căn cứ Nghị định số 41/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chuyển đổi số quốc gia.

Do đó, việc quy định trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ giải pháp ứng dụng công nghệ cho các cơ quan thực hiện nhiệm vụ TTĐN là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác TTĐN, nâng cao hiệu quả quản lý, đo lường và truyền tải thông tin về Việt Nam ra thế giới.

d) Bộ Công Thương

Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc

tế trong tình hình mới đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, như: tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới tư duy và hành động trong hội nhập; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và thúc đẩy chuyển đổi số; đẩy mạnh hội nhập về chính trị, quốc phòng, an ninh theo hướng sâu rộng và hiệu quả, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; thúc đẩy hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục, đào tạo và y tế; nâng cao năng lực thực thi cam kết quốc tế, gắn với hoàn thiện thể chế, pháp luật trong nước; đồng thời nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập, phát huy vai trò chủ động của các địa phương.

Theo Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại, bao gồm xuất nhập khẩu, thương mại biên giới, phát triển thị trường ngoài nước, xúc tiến thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế.

Do đó, việc bổ sung trách nhiệm của Bộ Công Thương trong việc thực hiện TTĐN trong lĩnh vực thương mại, quảng bá hình ảnh sản phẩm, doanh nghiệp và thương hiệu quốc gia ra nước ngoài là phù hợp với chức năng quản lý nhà nước hiện hành, đồng thời góp phần thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng thị trường xuất khẩu và lan tỏa hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế.

3.7. Bổ sung trách nhiệm của các cơ quan báo chí

Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới đã xác định cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, trong đó có các cơ quan báo chí, nhằm nâng cao hiệu quả công tác TTĐN; đồng thời xây dựng kênh phát thanh, truyền hình đối ngoại quốc gia bằng tiếng nước ngoài ngang tầm khu vực và thế giới, tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí thường trú ở nước ngoài hoạt động thuận lợi.

Theo đó, dự thảo Nghị định bổ sung Điều 23a quy định trách nhiệm của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí. Việc bổ sung quy định phù hợp với yêu cầu của Kết luận số 57-KL/TW và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan báo chí, góp phần hiện thực hóa định hướng đổi mới, số hóa, chuyên nghiệp hóa công tác TTĐN, đồng thời tăng cường khả năng đánh giá, giám sát hiệu quả truyền thông đối ngoại theo hướng công khai, định lượng và thực chất hơn.

3.8. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân quyền, phân cấp; vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết

Dự thảo Nghị định không quy định nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân quyền, phân cấp. Trong quá trình soạn thảo và lấy ý kiến không có ý kiến khác nhau về các vấn đề nêu trên.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

(Bổ sung sau nếu có)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

- Dự thảo Nghị định không sửa đổi, bổ sung quy định về thủ tục hành chính, không làm phát sinh thêm nguồn nhân lực để thi hành Nghị định này.

- Mặt khác, việc tuyên truyền phổ biến văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, đưa văn bản vào cuộc sống là một trong những hoạt động thường xuyên của cơ quan chủ trì soạn thảo và cơ quan, đơn vị có liên quan. Việc phát sinh kinh phí để triển khai thi hành Nghị định này là việc cần thiết và không coi đó là việc phát sinh về nguồn lực cần phải giải quyết.

Như vậy, về cơ bản dự thảo Nghị định không làm phát sinh thêm các yêu cầu phải đáp ứng nguồn lực về tài chính và nhân lực, mà chỉ cần sử dụng nguồn lực, bộ máy tổ chức hiện có để triển khai thực hiện Nghị định sau khi có hiệu lực thi hành.

Trên đây là Tờ trình về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động TTĐN, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định; (3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (6) Bản sao các ý kiến góp ý).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTCSTĐN, D (20).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Lê Hải Bình